

KẾ HOẠCH
Công tác quản lý, sử dụng viên chức và người lao động – Thực hiện chế độ nhà giáo năm học 2020 – 2021

Căn cứ vào Thông tư số 07/2009 ngày 15/4/2009 TTLT của Bộ giáo dục và Đào tạo & Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ chế độ chính sách đối với người lao động;

Căn cứ Thông tư 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về chế độ làm việc của giáo viên đối với giáo viên mầm non;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 hướng dẫn thực hiện chế độ nâng lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, viên chức, công chức và người lao động; Chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo theo nghị định 54/2011/NĐ-CP ngày 4/7/2011;

Căn cứ Nghị định 157/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập

Căn cứ hướng dẫn số 1125/NGCBQLGD-CSNGCB của Bộ GD&ĐT ngày 18/8/2017 V/v hướng dẫn giải quyết chế độ thai sản của giáo viên trong thời gian nghỉ hè.

Căn cứ vào tình hình nhân sự thực tế của nhà trường, trường Mầm non Hòa Mi xây dựng kế hoạch công tác quản lý, sử dụng viên chức và người lao động - thực hiện chế độ nhà giáo năm học 2020 – 2021 như sau:

I. Đặc điểm tình hình:

Tổng số CBGV, NV: 21 người

Trong đó biên chế: 21; Hợp đồng : 0

+ CBQL: 03 người (1 hiệu trưởng, 2 hiệu phó)

+ Giáo viên: 16 người (GV nhà trẻ: 06, GV mẫu giáo: 10)

+ Nhân viên: 02 người (01 kế toán kiêm VTHC; 01 y tế)

+ Cấp dưỡng: 04 người

+ Bảo vệ 02; lao công 01

Trình độ: Đạt chuẩn 100%

Trên chuẩn: Đại học 18 người; Cao đẳng: 02 người

Trung cấp: 01 người

Tổng số nhóm lớp: 09 lớp (04 nhóm trẻ, 05 lớp mẫu giáo)

Tổng số trẻ : 188 cháu (Nhà trẻ: 61, mẫu giáo: 127)

II. Chỉ tiêu phấn đấu

- Thực hiện đảm bảo đúng, đủ 100% chế độ chính sách cho toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên, người lao động trong nhà trường.

- Không có cán bộ giáo viên, nhân viên, người lao động vi phạm chính sách, pháp luật.

- Không có đơn thư tố cáo, khiếu nại của cán bộ giáo viên và nhân viên, người lao động trong nhà trường về công tác thực hiện chế độ chính sách theo quy định.

- 100% cán bộ giáo viên , nhân viên có đời sống vật chất, tinh thần đầy đủ đạt gia đình văn hóa, không có hộ gia đình cán bộ giáo viên, nhân viên thuộc diện hộ nghèo.

II. Nội dung và các biện pháp thực hiện

1. Đối với nhân viên hợp đồng lao động với trường:

Hàng năm trên cơ sở kế hoạch biên chế đã được phê duyệt căn cứ vào NV trong nhà trường để xây dựng thực hiện chế độ chính sách đối với người hợp đồng lao động, thỏa thuận với cá nhân về chế độ đãi ngộ, chế độ làm phù hợp với đặc điểm chuyên môn của từng lĩnh vực cần hợp đồng, chấm dứt hợp đồng làm việc thuộc quyền nhà trường quản lý, Căn cứ nguồn thu của phụ huynh học sinh, hợp đồng với trường đảm bảo lương tối thiểu theo quy định của nhà nước trong thời điểm hợp đồng, đảm bảo được nghỉ các ngày lễ, tết như giáo viên trong biên chế, chế độ giờ làm việc thực hiện theo luật lao động

2. Đối với CBQL – giáo viên và nhân viên biên chế nhà nước trong nhà trường:

Thực hiện đầy đủ mọi chế độ chính sách theo đúng quy định hiện hành của nhà nước :

2.1 Thời gian làm việc : Thực hiện theo luật lao động và quy chế làm việc của nhà trường. CBQL và nhân viên làm theo giờ hành chính, Giáo viên đứng lớp được phân công và làm việc theo Thông tư 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về chế độ làm việc của giáo viên đối với giáo viên mầm non.

Ngoài thời gian làm việc theo quy định, nhà trường thỏa thuận với phụ huynh làm việc thêm giờ như đón trẻ sớm, trả trẻ muộn, giờ trông trưa trẻ ăn bán trú tại trường, mức lương chi trả cho CBGVNV theo giờ thỏa thuận và theo hướng dẫn của phòng Giáo dục.

2.2 Công việc làm :

Tùy vị trí việc làm, làm theo quyết định phân công của hiệu trưởng trên cơ sở : Thông tư 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 03 năm 2015 Quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập và điều lệ trường mầm non quy định và điều kiện thực tế nhà trường.

2.3 Về nâng bậc lương và các khoản phụ cấp:

Thực hiện nghiêm túc và kịp thời đối với các cá nhân được hưởng nâng bậc lương thường xuyên, trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nhà giáo, phụ cấp chức vụ... các chế độ khác theo hướng dẫn của ngành. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức hợp xét, hoàn thiện hồ sơ đề nghị cơ quan quản lý có thẩm quyền Quyết định;

- Đảm bảo lấy lương (Chuyên tài khoản cho từng cán bộ giáo viên – nhân viên) từ ngày 15 đến 20 hàng tháng.

- Giáo viên nghỉ ốm, nghỉ thai sản: Được bố trí nghỉ theo quy định của nhà nước hiện hành.

2.4 Về đào tạo, bồi dưỡng:

- Nhà trường quan tâm, khuyến khích động viên, tạo mọi điều kiện cho CB giáo viên và nhân viên theo các lớp học đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị. Chế độ chính sách người đi học: thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường và quy định của nhà nước

- Hàng năm nhà trường chỉ đạo và thực hiện đánh giá Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên theo các tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT ban hành từ đó mỗi cá nhân xây dựng kế hoạch cụ thể tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng với yêu cầu hiện nay;

- Thanh quyết toán đúng, đủ mọi chế độ cho cán bộ giáo viên và nhân viên đi tập huấn, học các lớp đào tạo theo quy định hiện hành, theo Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường từng năm.

2.5 Thực hiện chế độ chính sách:

Thực hiện nghiêm túc các chế độ chính sách như: Chế độ thai sản, điều dưỡng, ốm đau, Trợ cấp gia đình có hoàn cảnh khó khăn...theo quy định hiện hành

2.6 Về khen thưởng kỷ luật:

- Khen thưởng: Hàng năm nhà trường thành lập hội đồng thi đua khen thưởng để thực hiện đúng luật thi đua khen thưởng, của cấp trên hướng dẫn đối với cán bộ giáo viên và nhân viên như: Khen thưởng theo các đợt thi đua, hội thi, các danh hiệu thi đua: Lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua, giáo viên dạy giỏi...

- Kỷ luật: Nhà trường thành lập: Hội đồng kỷ luật đối với cán bộ - giáo viên – nhân viên vi phạm chuyên môn, vi phạm pháp luật vi phạm đạo đức nhà giáo (nếu có):

3. Đối với người lao động.

3.1. Bảo vệ, lao công.

- Mức lương theo quy định hiện hành: (đối với bảo vệ mức chi trả là 1,24 nhân với mức lương cơ bản; đối với lao công chi trả mức là 1,0 nhân với mức lương cơ bản)

- Nhà trường chi trả lương vào cuối tháng từ ngày 20 đến ngày 30 hàng tháng

3.2. Cấp dưỡng.

- Thực hiện theo Nghị định 157/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

- Nhà trường thực hiện chi trả theo điều 3 khoản c mức 3.250.000 đồng/tháng, áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng III;

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác quản lý, sử dụng viên chức và người lao động – Thực hiện chế độ nhà giáo năm học 2020 – 2021 của trường Mầm non Hòa Mi. Kế hoạch này được thông qua hội đồng sư phạm nhà trường và nghiêm túc thực hiện ./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (b/c)
- CBGV,NV nhà trường
- Lưu: VT, trang TTĐT của trường

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Mến